| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ DĨ AN**<br>TỈNH BÌNH DƯƠNG<br>Bản án số: 322/2023/HS-ST<br>Ngày 21-9-2023 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Chu Thị Vân.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn.

2. Bà Bùi Thị Thúy Lan.

***- Thư ký phiên tòa***: Ông Lê Duy Long, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Ngọc Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 330/2023/HSST ngày 11 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 455/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Sỷ H, sinh năm 1999 tại tỉnh Đồng Nai; thường trú: Số 95/16 khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Sửa chữa xe máy; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân V, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Ngọc Tr, sinh năm 1976; bị cáo có 02 em ruột (lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2011); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 03/7/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Dĩ An xử phạt 01 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo Bản án số 203/2019/HSST ngày 03/7/2019, chấp hành xong ngày 25/02/2020, đã được xóa án tích. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/4/2023 đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Lê Hữu Tr1, sinh năm 1995; địa chỉ: Số 119/1 khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- *Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:*

1/ Anh Trương Văn M1, sinh năm 1991; thường trú: Thôn T, xã Th, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa; địa chỉ: Tổ 16, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

2/ Anh Trương Văn Th1, sinh năm 1997; thường trú: Thôn T, xã Th, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa; địa chỉ: Tổ 16, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Sỷ H và Lê Hữu Tr1 là bạn bè. Khoảng 15 giờ 00 ngày 02/12/2022, H đi bộ đến nhà của anh Trung tại số 119/1 khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương chơi. H nhìn thấy trong phòng của anh Tr1 có một xe mô tô, hiệu Suzuki Raider, biển số 36E1-417.82 nên nảy sinh ý định chiếm đoạt để bán lấy tiền tiêu xài. Để thực hiện ý định H nói dối là cần đến chỗ chị của H để lấy tiền nên nhờ anh Trung chở đi thì anh Trung đồng ý và dẫn xe mô tô biển số 36E1-417.82 từ trong nhà ra để chở H đi. H nói với anh Trung để H điều khiển xe vì biết đường đi nên anh Trung đồng ý. Khi đi đến đường Huỳnh Thị Tươi thuộc khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương đến đầu hẻm 119 (đường Huỳnh Thị Tươi), H dừng xe lại ngay ngã ba đầu hẻm cách quán cà phê gần đó khoảng 20 mét. Lúc này H dừng xe lại, nhờ anh Trung xuống xe đi vào quán cà phê mua giùm H gói thuốc lá. Khi anh Trung xuống xe quay lưng đi được khoảng 20 mét thì H điều khiển xe chạy vào hẻm 608 (hướng đi Biên Hòa, Đồng Nai), Trung quay lại nhìn thấy H điều khiển xe mô tô chạy đi và chạy ra đường gọi H quay trở lại nhưng H đã chạy sâu vào hẻm 608. Sau khi chiếm đoạt được xe mô tô của anh Trung, H điều khiển xe mô tô này đến phường Tân Hạnh, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai cầm cho người đàn ông tên Hoàng (không rõ nhân thân, lai lịch) với số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm ngàn đồng) và tiêu xài hết.

Tại bản kết luận giám định tài sản số 06/BBGĐ-HĐĐGTS ngày 09/01/2023 của Hội đồng giám định tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thành phố Dĩ An, kết luận: Xe mô tô, nhãn hiệu Suzuki Raider biển số 36E1-417.82, trị giá 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

Ngày 08/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự. Đồng thời áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Trần Sỷ H để điều tra cho đến nay.

Cáo trạng số 347/CT-VKSDA ngày 08/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Sỷ H về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider biển số 36E1-417.82 sau khi chiếm đoạt được H mang đi cầm cố cho người đàn ông tên Hoàng (không rõ nhân thân, lai lịch) nên không thu hồi được tài sản cho bị hại.

- Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra xác định xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider biển số 36E1-417.82 là tài sản của anh Trương Văn M1 mua sử dụng từ năm 2021. Anh Mến nhờ em ruột là anh Trương Văn Th1 đứng tên giùm. Anh Tr1 mượn xe của anh Mến làm phương tiện đi lại và bị H chiếm đoạt. Trần Sỷ H đã bồi thường theo yêu cầu của anh Tr1 với số tiền 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng). Theo đó anh Tr1 đã bồi thường theo yêu cầu cho anh Mến số tiền 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng). Anh Tr1 và anh M1 không có yêu cầu gì thêm.

- Đối với người đàn ông tên H2 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) nhận cầm xe mô tô, nhãn hiệu Suzuki Raider biển số 36E1-417.82 do H chiếm đoạt của anh Tr1, Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt và xử lý vật chứng. Đồng thời trong lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo để ở ngoài đi làm phụ giúp gia đình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Bị hại anh Lê Hữu Tr1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Trương Văn Th1, anh Trương Văn M1 vắng mặt nhưng quá trình điều tra anh Tr1, anh M1 và anh Th1đều đã cung cấp lời khai. Vì vậy, căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt họ.

[2] Căn cứ xác định bị cáo phạm tội: Căn cứ lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; bản thực nghiệm điều tra, kết luận định giá tài sản và những chứng cứ, tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 15 giờ 00 ngày 02/12/2022, tại phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Trần Sỷ H đã có hành vi đưa ra thông tin gian dối, không đúng sự thật như: Nhờ Tr1 chở đến nhà chị gái để lấy tiền, đề nghị được điều khiển xe mô tô vì biết đường và trên đường đi H dừng xe nhờ đi

mua dùm gói thuốc lá để anh Tr1 tin tưởng giao xe mô tô biển số 36E1-417.82 có giá trị 30.000.000 đồng cho H quản lý. Sau khi anh Tr1 đi mua thuốc lá cách xa tài sản của mình khoảng 20m thì H đã chiếm đoạt tài sản đem đi cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi nêu trên của H đã đủ yếu tố cấu thành tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng số 347/CT-VKS-DA ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An truy tố đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường và bị hại có đơn giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về nhân thân: Bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã được xóa án tích. Tuy nhiên, bị cáo không xem đó là bài học cho bản thân để trở thành công dân tốt mà lại cố ý phạm tội là thể hiện sự coi thường pháp luật.

[7] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét bị cáo xâm phạm đến tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, hành vi phạm tội của bị cáo ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành những công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng".* Tuy nhiên áp dụng hình phạt tù cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider biển số 36E1-417.82 sau khi chiếm đoạt được H mang đi cầm cố cho người đàn ông tên H2 (không rõ nhân thân, lai lịch), không thu hồi được nên Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider biển số 36E1-417.82 là tài sản của anh Trương Văn M1 mua vào năm 2021, do em trai anh M1 là anh Trương Văn Th1 đứng tên. Anh Mến cho anh Tr1 mượn xe của mình để làm phương tiện đi lại sau đó bị H chiếm đoạt. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã bồi thường cho anh Trung số tiền 25.000.000 đồng và anh Tr1 cũng đã bồi thường cho anh M1 số tiền này. Anh Tr1 và anh M1 không ai có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, khung hình phạt, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Đối với người đàn ông tên H2 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) nhận cầm xe mô tô, nhãn hiệu Suzuki Raider biển số 36E1-417.82, Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[12] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Sỷ H phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trần Sỷ H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt để thi hành án.

Tiếp tục duy trì Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 185/2023/HSST-LCĐKNCT ngày 11/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo Trần Sỷ H để đảm bảo thi hành án.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Sỷ H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được

quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***
- VKSND Tp. Dĩ An (1);
- Công an Tp. Dĩ An (1);
- Chi cục THADS Tp.Dĩ An (1);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (1);
- TAND tỉnh BD (1);
- UBND xã, phường (1);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (1);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (1);
- Bị cáo (1);
- Người tham gia tố tụng (2);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (1);
- Lưu: VT, HS (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Chu Thị Vân**